

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC NINH  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 290/2017/HSST

Ngày: 15/09/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

**- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Hà.

Các Hội thẩm dân nhân:

1. Ông Nguyễn Sự – Cán bộ hưu

2. Ông Đỗ Như Vũ – Cán bộ hưu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hạp Thị Thu Thủy - Thư ký TAND thành phố Bắc Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15/09/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 285/2017/TLST-HS ngày 18/07/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 282/2017/HSST-QĐ ngày 01/09/2017 đối với bị cáo:

**Trần Văn Đ**, sinh năm 1989; HKTT: Thôn Đ, xã N, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Trần Văn S, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1960; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: 01: Bản án số 402/2014/HSPT ngày 30/5/2014 TAND thành phố Hà Nội xử Trần Văn Đ 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 14/11/2015; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/05/2017, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; Có mặt tại phiên tòa.

\* Người bị hại: Anh Vũ Ngọc V, sinh năm 1992; HKTT: Thôn T, Tr G, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn S, xã N, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn S, sinh năm 1959; HKTT: Thôn Đ, xã N, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo Trần Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 01/05/2017, Trần Văn Đ đã trèo lên nóc trần nhà mình rồi trèo qua thanh gỗ bắc ngang giữa bếp nhà Đ với cửa sổ của cửa hàng vàng bạc G, rồi chui vào bên trong cửa hàng bằng đường cửa sổ để trộm cắp tài sản. Khi lục tìm, Đ tìm thấy chùm chìa khóa để trên bàn nên đã sử dụng để mở tủ trưng bày và lấy vàng, bạc để trong tủ cho vào chiếc vỏ gối lấy trên giường ngủ. Quan sát xung quanh, nhìn thấy cửa két sắt chỉ khép hờ, Đ đã dùng chùm chìa khoá tìm được mở ngăn nhỏ bên trong két sắt rồi lấy toàn bộ số tiền trong két cùng số vàng theo lối cũ về nhà. Khi về nhà Đ kiểm tra số tiền lấy được trong két sắt là 7.500.000đ, Đ một mình ăn tiêu hết 1.440.000đ, số tiền còn lại và số vàng, bạc chiếm đoạt được Đ cất dấu trong nhà, không nói cho ai biết. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, chủ cửa hàng vàng bạc G là anh Vũ Ngọc V trở về mở cửa hàng thì phát hiện bị mất tài sản nên báo Công an.

Qua công tác điều tra, Trần Văn Đ đã thừa nhận là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại cửa hàng vàng bạc G và tự nguyện giao nộp 6.060.000đ cùng số vàng, bạc đã chiếm đoạt được gồm:

- 12 nhẫn vuông, 29 lắc tay trẻ em dạng dây, 08 nhẫn tròn, 37 dây chuyền loại nhỏ, 34 dây chuyền loại nhỏ, 15 dây chuyền loại lớn, 27 lắc tay loại dây và 36 mặt dây chuyền đều bằng kim loại màu trắng. Cơ quan điều tra để vào thùng bìa catton và niêm phong lại, ký hiệu M1.

- 35 nhẫn tròn, 53 khuyên tai và 13 dây chuyền đều bằng kim loại màu vàng. Cơ quan điều tra để vào thùng bìa catton và niêm phong lại, ký hiệu M2.

Tại Kết luận giám định số 760/KLGD-PC54 ngày 02/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh và Kết luận định giá tài sản số 452/KL-HĐ ngày 02/06/2017 của Hội đồng định giá thành phố Bắc Ninh đã kết luận:

Mẫu vật trong hộp bìa catton ký hiệu M1:

- 12 nhẫn vuông kim loại màu trắng có mặt đá là kim loại bạc có trọng lượng 41,73 chỉ; trị giá 2.295.150đ.

- 29 lắc tay trẻ em dạng dây chuyền bằng kim loại màu trắng là kim loại bạc có trọng lượng 41,71 chỉ; trị giá 2.294.050đ.

- 08 nhẫn tròn bằng kim loại màu trắng là kim loại bạc có trọng lượng 4,52 chỉ; trị giá 248.000đ

- 37 dây chuyền dạng nhỏ bằng kim loại màu trắng là kim loại bạc có trọng lượng 149,59 chỉ; trị giá 8.227.450đ

- 34 dây chuyền loại trung bình bằng kim loại màu trắng là kim loại bạc có trọng lượng 408,87 chỉ; trị giá 22.487.850đ

- 15 dây chuyền loại lớn bằng kim loại màu trắng là kim loại bạc có trọng lượng 329,93 chỉ; trị giá 18.146.150đ

- 27 lắc tay loại dây bằng kim loại màu trắng là kim loại bạc có trọng lượng 260,08 chỉ; trị giá 14.304.400đ

- 36 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng là kim loại bạc có trọng lượng 91,04 chỉ; trị giá 5.007.200đ

Mẫu vật trong hộp bìa catton ký hiệu M2

- 35 nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng là kim loại vàng có trọng lượng 13,61 chỉ, hàm lượng vàng 37%; trị giá 23.137.000đ

- 53 khuyên tai kim loại màu vàng là kim loại vàng có trọng lượng 12,88 chỉ, hàm lượng vàng 37%; trị giá 21.896.000đ

- 13 dây chuyền bằng kim loại màu vàng là kim loại vàng có trọng lượng 13,860 chỉ, hàm lượng vàng 37%; trị giá 23.562.000đ

Tổng giá trị của số vàng, bạc: 141.605.850đ (Một trăm bốn mươi một triệu, sáu trăm linh năm ngàn, tám trăm năm mươi đồng)

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số 183/CTr -VKS ngày 18/07/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Trần Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Trần Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân như sau: Do không có tiền ăn tiêu nên Đ đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của cửa hàng vàng bạc G. Khoảng 16h ngày 01/5/2017, Đ đã trèo từ trần nhà Đ xuống cửa sổ của cửa hàng vàng bạc bằng thanh gỗ. Vì cửa sổ chỉ cài khoá nên Đ dùng tay tháo khoá rồi chui qua cửa sổ vào cửa hàng. Sau khi lục soát tìm được chùm chìa khoá trên bàn sửa chữa, Đ đã mở tủ trưng bày vàng, bạc và ngân nhỏ

bên trong két sắt lấy một phần số vàng bạc của cửa hàng và 7.500.000đ. Sau khi bị điều tra, Đ đã giao nộp toàn bộ số vàng, bạc và số tiền chưa chi tiêu là 6.060.000đ. Số tiền 1.440.000đ còn thiếu là do Đ đã chi tiêu cá nhân.

Người bị hại là anh Vũ Ngọc V vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra và đơn xin xử vắng mặt trình bày đã nhận lại toàn bộ số tài sản bị mất, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Trần Văn S vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra và đơn xin xét xử vắng mặt đã trình bày: Số tiền 1.440.000đ mà ông S nộp tại cơ quan điều tra là tài sản của ông cho Đ để bồi thường cho anh Vy, không yêu cầu Đ phải trả lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Trần Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Trần Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn Đ từ 48 đến 54 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/5/2017.
- Trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

\* Ý kiến của bị cáo đối với bản luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát: Nhất trí về tội danh, không đồng ý mức hình phạt vì quá nặng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như là con thương binh  $\frac{1}{4}$ , có thái độ khai báo thành khẩn, bản thân và gia đình đã trả lại cho người bị hại toàn bộ số tài sản trộm cắp nên đề nghị được xem xét lại mức hình phạt. Ngoài ra bị cáo không có ý kiến tranh luận nào khác.

\* Ý kiến đối đáp của đại diện Viện kiểm sát: Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên mức hình phạt đã đề nghị bởi lý do bị cáo Đ là người có nhân thân xấu, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị lớn. Tất cả các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo nêu ra tranh luận đã được xem xét áp dụng trong bản luận tội và quan điểm giải quyết vụ án.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại và vật chứng thu giữ. Do vậy căn cứ vào Kết luận giám định và Kết luận định giá tài sản của cơ quan chuyên môn cùng các tài liệu trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ ngày 01/5/2017 Trần Văn Đ đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 7.500.000đ và số vàng, bạc trị giá 141.605.850đ tại cửa hàng vàng bạc G, địa chỉ: thôn S, xã N, thành phố Bắc Ninh do anh Vũ Ngọc V làm chủ. Trần Văn Đ có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự, đúng như truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên cần xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội. Lần thứ nhất: tại bản án số 22/2006/HSST ngày 21/03/2006 TAND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử Trần Văn Đ 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án này và đã được xóa án. Tiếp đến ngày 30/5/2014 Đ bị TAND thành phố Hà Nội xử 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa. Bị cáo có 01 bản án chưa được xóa nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải; Bị cáo và gia đình đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt để hoàn trả và bồi

thường cho người bị hại; Bị cáo có bố đẻ là thương binh  $\frac{1}{4}$  nên Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Đ là người có nhân thân xấu, tài sản chiếm đoạt có giá trị lớn và bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của Trần Văn Đ như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, giáo dục.

Về vật chứng vụ án: Số tiền, vàng, bạc thu hồi được Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Vũ Ngọc V.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Quá trình điều tra xác định được anh Vũ Ngọc V kinh doanh không có Giấy phép, do vậy kiến nghị Cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với hành vi mua, bán vàng, bạc, đồng hồ không đăng ký kinh doanh của anh V theo quy định của pháp luật.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn Đ 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/5/2017.

- Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS TP Bắc Ninh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vương Thị Hà**